

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phân cấp thẩm quyền xác lập quyền sở hữu của Nhà nước đối với tài sản do các tổ chức, cá nhân tự nguyện chuyển giao quyền sở hữu cho Nhà nước và thẩm quyền phê duyệt phương án xử lý tài sản được xác lập quyền sở hữu của Nhà nước thuộc phạm vi quản lý của địa phương trên địa bàn tỉnh Long An

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LONG AN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng tài sản nhà nước ngày 03/6/2008;

Căn cứ Nghị định số 29/2014/NĐ-CP ngày 10/4/2014 của Chính phủ quy định về thẩm quyền, thủ tục xác lập quyền sở hữu của Nhà nước về tài sản và quản lý, xử lý tài sản được xác lập quyền sở hữu của Nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 159/2014/TT-BTC ngày 27/10/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số nội dung của Nghị định số 29/2014/NĐ-CP ngày 10/4/2014 của Chính phủ;

Xét đề nghị của Sở Tài chính tại tờ trình số 3672/TTr-STC ngày 11/11/2016,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phân cấp thẩm quyền xác lập quyền sở hữu của Nhà nước đối với tài sản do các tổ chức, cá nhân tự nguyện chuyển giao quyền sở hữu cho Nhà nước thuộc phạm vi tỉnh quản lý (trừ tài sản đặc biệt, tài sản chuyên dùng thuộc lĩnh vực quốc phòng, an ninh)

1. Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định xác lập quyền sở hữu của Nhà nước đối với tài sản là bất động sản; xe ô tô các loại; tài sản khác (trừ bất động sản và xe ô tô các loại) có giá trị từ 500 triệu đồng trở lên/01 đơn vị tài sản.

2. Giám đốc Sở Tài chính quyết định xác lập quyền sở hữu của Nhà nước đối với tài sản khác (trừ bất động sản và xe ô tô các loại) có giá trị từ 100 triệu đồng đến dưới 500 triệu đồng/01 đơn vị tài sản.

3. Thủ trưởng các sở, ngành, đoàn thể tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố quyết định xác lập quyền sở hữu của Nhà nước đối với tài sản khác (trừ bất động sản và xe ô tô các loại) có giá trị dưới 100 triệu đồng/01 đơn vị tài sản.

Điều 2. Phân cấp thẩm quyền phê duyệt phương án xử lý một số loại tài sản được xác lập quyền sở hữu của Nhà nước

1. Đối với tài sản là vật chứng vụ án, tài sản của người bị kết án bị tịch thu (trừ tài sản là vật có giá trị lịch sử, giá trị văn hóa, cổ vật, bảo vật quốc gia)

a) Đối với tài sản do cơ quan thi hành án cấp tỉnh và cơ quan thi hành án cấp quân khu chuyển giao:

- Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định phê duyệt phương án xử lý đối với tài sản là bất động sản; xe ô tô các loại.

- Giám đốc Sở Tài chính quyết định phê duyệt phương án xử lý đối với tài sản khác còn lại (trừ bất động sản và xe ô tô các loại).

b) Đối với tài sản do cơ quan thi hành án cấp huyện chuyển giao: Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố quyết định phê duyệt phương án xử lý.

2. Đối với tài sản là vật chứng vụ án do Cơ quan điều tra, Viện Kiểm sát nhân dân ra quyết định tịch thu (trừ tài sản là vật có giá trị lịch sử, giá trị văn hóa, cổ vật, bảo vật quốc gia và tài sản phải chuyển giao cho cơ quan quản lý chuyên ngành)

a) Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định phê duyệt phương án xử lý tài sản do Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát nhân dân cấp tỉnh ra quyết định tịch thu;

b) Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố quyết định phê duyệt phương án xử lý tài sản do Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát nhân dân cấp huyện ra quyết định tịch thu.

3. Đối với tài sản vô chủ, tài sản bị đánh rơi, bỏ quên, di sản không người thừa kế trên địa bàn tỉnh Long An (trừ tài sản là di tích lịch sử-văn hóa, cổ vật, bảo vật quốc gia)

a) Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định phê duyệt phương án xử lý đối với bất động sản vô chủ; bất động sản không có người thừa kế; tài sản của một vụ việc xử lý bao gồm cả bất động sản và động sản;

b) Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố quyết định phê duyệt phương án xử lý đối với tài sản là động sản vô chủ, bị đánh rơi, bỏ quên, không có người thừa kế.

Điều 3. Điều khoản thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/12/2016.

2. Các quy định về thẩm quyền xác lập quyền sở hữu của Nhà nước về tài sản không quy định tại Quyết định này được thực hiện theo các quy định của pháp luật có liên quan.

3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Thủ trưởng các sở, ngành, đoàn thể tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan thi hành quyết định này.

4. Trong quá trình thực hiện, nếu có phát sinh vướng mắc đề nghị các cơ quan, tổ chức, đơn vị phản ánh kịp thời về Sở Tài chính để tổng hợp, báo cáo, đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
 - Bộ Tài chính;
 - Cục Kiểm tra văn bản-BTP;
 - TT.TU, TT.HĐND tỉnh;
 - Ủy ban MTTQ VN tỉnh;
 - CT, các PCT UBND tỉnh;
 - Đoàn đại biểu quốc hội tỉnh;
 - Trung tâm Tin học;
 - Cổng Thông tin điện tử;
 - Phòng KT₁;
 - Lưu: VT, Ngan.
- STC-PHAN CAP XAC LAP QUYEN SO HUU

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Trần Văn Cần